

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HNGĐ- ST

Ngày: 24- 02- 2023

V/v: Tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Nôi

2. Ông Đinh Ngọc Phúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trung Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 385/2022/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp ly hôn, nuôi con chung, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXX-ST ngày 11 tháng 01 năm 2023 và Quyết định hoãn pH tòa số 02/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 09 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1986 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ1, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1981 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ1, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, các bản tự khai và tại pH tòa, nguyên đơn chị Hoàng Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn T kết hôn cùng nhau do đôi bên tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại trụ sở Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND)

xã Đ1, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 17-7-2011. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không bảo ban được nhau trong cuộc sống hàng ngày, không thống nhất được về kinh tế. Mâu thuẫn căng thẳng nhất từ đầu năm 2022, anh T đã bỏ ra ngoài để sinh sống và làm việc, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Nay chị xác định tình cảm không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh T.

Về nuôi con chung: Chị và anh T có 02 con chung là Nguyễn Tuệ M, sinh ngày 07-02-2012 và Nguyễn Hoàng C, sinh ngày 22-7-2014. Nếu ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Hoàng C, nhường anh T trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Tuệ M, đôi bên không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Về chia tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình chuẩn bị xét xử anh Nguyễn Văn T vắng mặt nên không có lời khai. Tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Văn T trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Hoàng Thị H kết hôn cùng nhau do đôi bên tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã Đ1, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 17-7-2011. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, khó khăn về kinh tế và nhất là từ khi chị H đi làm, vợ chồng dần lạnh nhạt tình cảm. Năm 2020, anh đi vào miền Nam để làm ăn, cuối năm 2021 về thì tình cảm vợ chồng bình thường. Đến đầu năm 2022 anh lại đi làm ăn tại miền Nam, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Nay anh xác định tình cảm vẫn còn, anh đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng đoàn tụ. Nếu chị H cương quyết ly hôn thì anh nhất trí ly hôn.

Về nuôi con chung: Anh nhất trí vợ chồng có các con chung họ tên và ngày tháng năm sinh như chị H trình bày. Nếu ly hôn anh xin được trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Tuệ M, nhường chị H trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Hoàng C, đôi bên không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Về chia tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 11-01-2023 cháu Nguyễn Tuệ M Nguyễn Hoàng C đều trình bày: Các cháu là con chung của bố T và mẹ H, các cháu được biết hiện nay

Tòa án đang giải quyết vụ án ly hôn giữa bố mẹ các cháu. Các cháu có nguyện vọng được ở cùng mẹ nếu bố mẹ các cháu ly hôn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giám sát sự tuân theo pháp luật tại phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tiến hành thụ lý, thu thập chứng cứ và xét xử vụ án theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định, nguyên đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Về hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX) xử cho chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn T; về nuôi con chung: xử giao con chung là Nguyễn Tuệ M, sinh ngày 07-02-2012 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung Nguyễn Hoàng C, sinh ngày 22-7-2014 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, đôi bên không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau; về chia tài sản chung: Không giải quyết; Về án phí: Chị H phải chịu phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết và tố tụng: Chị Hoàng Thị H khởi kiện xin ly hôn anh Nguyễn Văn T và yêu cầu Tòa án giải quyết về nuôi con chung; căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình và cần xác định quan hệ tranh chấp là tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung.

TAND huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tổng đạt hợp lệ các văn bản của Tòa án cho anh T, anh T biết việc TAND huyện Hưng Hà đang thụ lý và giải quyết vụ án ly hôn giữa chị H và anh T nhưng do anh T không đến Tòa án để làm việc, không tham gia phiên họp kiểm tra việc tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nên Tòa án không tiến hành hòa giải được và đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị H kết hôn với anh Nguyễn Văn T tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ1, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 17-7-2011, là hôn nhân hợp pháp. Sau thời gian chung sống hòa thuận, vợ chồng bất

đồng quan điểm sống, không bao ban được nhau trong cuộc sống hàng ngày, chị H và anh T không khắc phục được đã sống ly thân từ đầu năm 2022 đến nay. Hội đồng xét xử thấy mâu thuẫn vợ chồng chị H và anh T đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị H, xử cho chị H được ly hôn anh T là có căn cứ và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về nuôi con chung: Chị H và anh T có 02 con chung là Nguyễn Tuệ M, sinh ngày 07-02-2012 và Nguyễn Hoàng C, sinh ngày 22-7-2014. Chị H và anh T đều thống nhất về việc nuôi con khi vợ chồng ly hôn. Vì vậy cần giao con chung Nguyễn Tuệ M cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung Nguyễn Hoàng C cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; chị H và anh T không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau là phù hợp với quy định của Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về chia tài sản chung: Chị H và anh T đều trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị H phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà về hướng giải quyết vụ án phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Văn T.

2. Về nuôi con chung: Xử giao cho chị Hoàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Hoàng C, sinh ngày 22-7-2014. Xử giao cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Tuệ M, sinh ngày 07-02-2012. Chị H và anh T không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau. Chị H và anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

4. *Về án phí:* Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005921 ngày 24-11-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình thành tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (chị H đã nộp đủ).

5. *Về quyền kháng cáo:* Chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án ND tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát ND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- UBND xã Đ1;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa pH tòa
(đã ký)

Nguyễn Bích Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PH TOÀ

Nguyễn Bích Thủy

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án ND tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát ND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- UBND xã Hồng M và M Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa pH tòa

Nguyễn Bích Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PH TOÀ

Nguyễn Bích Thủy

